

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 297/2015/TLST- DS ngày 09 tháng 10 năm 2015;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Cao Thị T, sinh năm 1945**

Trần Văn B, sinh năm 1938

Cùng địa chỉ: ấp H.P, xã B.N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang

* Người đại diện theo ủy quyền: **Nguyễn Minh Hoàng H, sinh năm 1972**

Địa chỉ: 15 Khu phố X, Phường Y, Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

* Bị đơn: **Nguyễn Thị B, sinh năm 1963**

Địa chỉ: 47 T.V.K, Phường H, Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Cao Thị T, ông Trần Văn B và bà Nguyễn Thị B thống nhất hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà Cao Thị T, ông Trần Văn B và bà Nguyễn Thị B được Văn phòng công chứng Mỹ Tho chứng thực số 01/2015TP/CC-SCC/HĐGD ngày 23/01/2015.

- Bà Cao Thị T, ông Trần Văn B có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị B số tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất là 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng), trả một lần vào ngày 10/12/2017.

- Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bà Cao Thị T, ông Trần Văn B và bà Nguyễn Thị B: bà Nguyễn Thị B trả lại cho bà Cao Thị T, ông Trần Văn B bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH03963 ngày 01/4/2011 do bà Cao Thị T đứng tên khi ông B và bà T trả xong số nợ nêu trên.

Đến hạn trả tiền nếu ông B và bà T chậm trả số tiền trên thì hàng tháng chị còn phải trả thêm tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành án.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Nguyễn Thị B phải nộp 3.125.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền 200.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số ngày 33524 ngày 02/12/2015 và số tiền 6.250.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 35493 ngày 10/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo. Hoàn lại bà B số tiền 3.325.000 đồng;

+ Bà Cao Thị T và ông Trần Văn B phải nộp 3.125.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền 7.500.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 33317 ngày 09/10/2015 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo. Hoàn lại bà T và ông B 4.375.000 đồng;

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO
THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Tiền Giang
- VKSND huyện Chợ Gạo,
- Cc.THADS huyện Chợ Gạo
- Các đương sự,
- Lưu av, hs.

(Đã ký)

Phạm Văn Tài